



# Non Sứ Trắng

**Nguyễn Thị Lành**  
12C2 niên khóa 1979

**S**ao thèm thê một ngày bình thường. Một ngày đến trường, vào lớp, đứng trên bục giảng với tất cả ngẫu hứng nhặt được từ những giấc mơ hoa, từ gốc cây hàng quán dọc đường, từ cơn gió, vạt nắng... Những tiếng ê a quen thuộc từng là thứ men nồng say khiến tôi quên, quên hết mọi tất tả, hom hem của cuộc sống. Lẽ ra mọi việc sẽ vẫn là như thế nếu như...

Mảnh giấy nhận từ tay người mặc blouse trắng đã làm tôi rũ xuống. Tôi về nhà như kẻ mộng du. Tôi bị lao. Cha tôi nhận tin ấy bằng nỗi lặng lẽ đến khác thường. Chỉ trong khoảnh khắc người bỗng già hẳn đi, lưng còng hơn và thân xác vốn đã gầy gò chợt như tóp hẳn lại.

Gia đình tôi đó: nghèo quá! Cha mẹ tôi đó: già quá! Lũ em tôi đó: nheo nhóc quá! ... Biết bao điều nhẩy múa trong đầu. Biết bao điều ập đến như cơn lũ. Tôi phải nghỉ dạy, chích thuốc, dưỡng bệnh; phải đối diện với cuộc sống đời thường, với bệnh tật, với cơn áo, với một đồng lương dư thừa lãng mạn mà thiếu thốn hiện thực. Cứ nhìn tấm lưng còng của cha là tôi thấy có lỗi. Người chẳng than thở một câu, mãi lặng lẽ làm hết mọi việc lớn nhỏ để giúp đỡ tôi. Tôi biết, chính tôi đã khiến vai người thêm gầy guộc, làm người trầm mặc đi trong cuộc sống.

Tôi vẫn chích thuốc đều đặn nhưng dường như không hề thuyên giảm. Ngày qua ngày, thân xác càng thêm dộc dạc. Rồi bệnh trở nặng, máu ra theo những cơn ho xé ngực. Mọi thứ trở nên tối tệ và tuyệt vọng nhen nhúm trong lòng, tôi đã nghĩ đến cái chết. Trên chiếc giường cũ ọp ẹp như thân xác mình, mong manh như vạt nắng chiều vàng úa vắt vẻo nơi đầu nhà khi ngày đang tàn lụi, cô đơn vây phủ mỗi ngày mỗi dày, chưa bao giờ tôi thấy mình đơn độc đến thế.

Một đồng nghiệp đến thăm, giới thiệu bác sĩ khác và khuyên tôi đổi thầy thuốc. Bác sĩ buộc tôi phải làm lại một số xét nghiệm rồi giúp tôi nhập viện. Đi là

đi vậy, lòng vẫn cứ hoài nghi vì đã ba tháng ròng rã tiêm chích đều đặn, làm đúng tất cả mọi điều dặn dò của bác sĩ trước, nào thấy thuyên giảm!

Dù sao nằm viện vẫn tốt hơn. Ai cũng như ai, không úy kỵ lây nhiễm bệnh tật, dễ gần gũi nhau. Mỗi phòng bệnh là một xã hội con con, giàu nghèo, xấu tốt, nghề này nghiệp kia đủ cả. Mỗi giường bệnh là một cảnh đời. Có chị nhập viện lần thứ hai, không yên lòng để chồng xoay trở thiếu trước hụt sau với hai con dại, đã sớm trốn về quê. Cái nghèo khiến người ta xem mạng mình rẻ rúng. Chị giường bên cũng chân quê chất phác, thơ ngây như trẻ nhỏ, sanh con xong lao nhọc đến phải vướng bệnh. Chị lên thành phố lần đầu bằng xe cứu thương, chưa từng thấy mặt mũi trái bơ ra sao.

Hôm qua, bà giường số 46 thổ huyết, máu ứ trong phổi suýt tắt thở. Y tá chưa kịp đem máy hút tời, bác sĩ lẹ làng kê miệng hút ra. Chạm một chút chắc bà ấy đã... Chúng kiến nghĩa cử nhân ái, cao thượng ấy, lòng tôi như nhẹ nhàng hơn, những băn khoăn trăn trở đời thường bỗng nhiên mất hút. Lâu lắm rồi tôi mới có lại những phút giây thanh thản. Cả một thời gian dài sống trong tật bệnh, tôi biết được nhiều điều, biết người tốt xấu, biết đời công chên, biết đau khổ, biết tủi buồn, biết nhiều mảnh đời bất hạnh, biết niềm u uất, biết lảm bặt công, biết cái dễ thương, biết điều nên nhớ... Nhưng chỉ mới hôm qua, đêm qua tôi mới biết vị tha như người thầy thuốc kia chẳng cần biết bệnh nhân tốt xấu, giàu nghèo mà chỉ biết làm theo lời nhắc nhở của tâm lòng.

Buổi trưa nằm dài trên giường, những tiếng rầm rì trò chuyện trong phòng ru tôi ngủ thiếp đi lúc nào chẳng biết. Dường như có ai đó thật gần bên tôi, thân quen lắm thì phải. Một bàn tay nắm nhẹ tay tôi. Có phải là mơ? Sao lại là các em.

"Cô ơi!" Thanh âm rơi xuống khẽ khàng làm sao! Lặng cả người, tôi như hóa đá. Một cơn lũ dâng đầy trong lòng. Tôi đã khóc lúc nào không biết nữa. Tôi đưa mắt nhìn từng khuôn mặt ngày nào còn là những cô cậu học trò lớp ba lớp bốn. Các em cũng khóc. Thật có ai ngờ, các em đã đến với tôi trong những ngày tháng này. Cảm ơn các em đã đến với tôi như một điều kỳ diệu có thật trong đời. Khi ấy tôi đã không nói được thành lời vì vẫn chưa thôi xúc động.

"Cô làm sao vậy? Chúng em vào thăm cô đây mà"

Tôi khẽ gật đầu, mỉm cười cho các em yên lòng. Phải mất một lúc sau tôi mới nói được:

"Cô nhớ mà."

Chỉ chờ có thể, cả bọn nhao nhao, tranh nhau hỏi:

"Cô có nhớ em không cô?"

Các em bây giờ đã phổng phao xinh đẹp hơn xưa nhưng ký ức vẫn cho phép tôi gọi tên từng đứa. Các em sung sướng, vui mừng vì tôi chưa hề quên.

Để khỏi phiền cả phòng và để tránh bớt cho các em mầm bệnh, tôi rủ các em ra sân.

Bấy giờ trời đang dần về chiều. Nắng trên sân diu diu. Chúng tôi quây quần dưới gốc sứ già đang buổi ra hoa. Hương sứ trắng thoang thoang trong gió. Thầy trò nói với nhau về những kỷ niệm ngày xưa. Nói nhiều lắm, nhiều đến độ không thể nào nhớ nổi mà lòng cứ bàng hoàng ngỡ ngàng mãi không thôi. Cảm ơn các em, cảm ơn những tháng ngày xưa cũ, các em đã mang đến tặng tôi tấm lá chắn bằng vàng trước cuộc đời đầy lửa. Tôi nhìn các em thật lâu, cố ghi hết vào hình ảnh các em vào tim mình. Các em sẽ mãi mãi trong tim tôi, tôi biết chắc như vậy.

Có người gọi tôi vào lãnh thuốc. Khi quay lại, bỗng thấy các em nghiêm trang hẳn ra. Một em bước đến trước mặt tôi, lấy sau lưng ra vòng hoa sứ trắng. Em ấp úng: "Chúng em xin kính tặng cô. Em còn nhớ mãi chuyện ngày xưa cô đã kể trong ngày Nhà giáo. Ngày còn bé không có tiền mua quà tặng thầy, cô đã bỏ trọn buổi chiều nhặt hoa sứ trắng trên đường về kết lại, đem tặng thầy. Hôm nay chúng em cũng bắt chước cô như vậy. Cô ơi, hoa sứ trắng cô tặng thầy giáo vẫn mãi mãi trong lòng chúng em."

Tôi đưa tay ôm vòng hoa vào lòng. Tôi muốn được ôm mãi các em trong tay. Các em đã cho tôi một hạnh phúc quá lớn. Các em òa ập vào người tôi. Một lần nữa tôi đã khóc, khóc như chưa từng bao giờ được khóc...

Đêm hôm ấy tôi đặt vòng hoa sứ trắng nơi đầu giường. Hương sứ thoang thoang ru tôi vào giấc ngủ an lành. Đêm ấy là đêm hoa sứ, đêm đẹp nhất trong đời một cô giáo...



(Viết cho những ngày tháng hoạn nạn)